

## Phẩm 20: ÁI BI

Nếu người không biết thân tâm thường bị đau khổ cùng cực vây buộc, thì không thể nào biết được khổ đau trong tâm người khác. Người không có tâm bi thì không việc ác nào không làm. Nếu thấy người khác suy vi họa hoạn mà tâm không dịu dàng an ủi, người này gọi là kẻ có hạnh ác tội bậc. Nếu người có ân nặng thì lúc nào cũng luôn luôn nghĩ đến. Người sắp mạng chung tuy có thuốc ngon cũng cho là cực khổ, vì đã hành các nghiệp xấu ác. Kẻ không phước đức thì tuy được cam lồ từ bi cũng khởi ý tưởng rất đắng cay. Nếu người giàu có vô cùng của cải châu báu đầy ắp, chỉ riêng mình ăn uống không ban cho người khác, nên bị người khác trách mắng, tuy có trí tuệ đa văn, nếu không có tâm bi, cũng bị người khác mỉa mai chê trách. Nếu thấy chúng sinh khổ não mà tâm bi khó có được thì chẳng phải là công đức khí, giống như đồ vật bể không thể tùy ý chứa nước. Người có tâm bi thấy chúng sinh khổ, tuy không thể cứu giúp, nhưng không thể không than thở: Khổ thay chúng sinh! Thấy chúng sinh bị tham dục sân giận ngu si làm tổn hại, nỗi khổ về sinh già bệnh chết luôn là sự bức bách của các khổ, thì than: Lạ thay! Chúng sinh rơi vào đại khổ này! Chúng sinh nơi thế gian khổ đau về thân, về tâm thường bị sự hủy hoại của nghiệp kiết. Hỡi ôi! Lạ thay! Khổ đau bức bách mọi chúng sinh ở thế gian, có Bồ-tát nào lại không sinh tâm thương xót? Thân trụ nơi dòng chảy cuộn cuộn chìm trong biển cả sinh tử vô cùng, khổ đau thật đáng sợ hãi! Chúng sinh thường bị nỗi khổ của khổ khổ, nỗi khổ của hành khổ, nỗi khổ của hoại khổ làm cho đau khổ, nếu thấy một nỗi khổ là đủ để sinh nhân bi, huống gì là thấy đủ ba khổ. Chúng sinh ngu si thường bị trăm ngàn nỗi khổ làm cho đau khổ. Nếu thấy một nỗi khổ cần phải phát sinh tâm bi, huống chi là trăm ngàn các nỗi khổ. Nên phải biết rõ, các nỗi khổ của thế gian, ở trong mỗi mỗi nỗi khổ, người chưa sinh khởi tâm bi cần phải sinh khởi tâm bi, đã sinh khởi tâm bi cần được làm cho tăng trưởng, huống hồ lại là vô lượng nỗi khổ. Nếu nghe nơi thế gian có vô lượng các loại khổ đau, đá hãy còn mềm, huống hồ là người có tâm mà lại không sinh thương xót? Nếu nghe âm thanh kêu gào đau thương của thế gian, cây khô hãy còn sinh khởi xót thương, huống hồ là người có tâm mà lại không sinh thương xót? Khổ đau của thế gian cùng một vị, người có tâm hòa dịu để dàng sinh khởi tâm bi, người có tâm bi thì quả Bồ-đề sẽ ở trong tay.

-----

## Phẩm 21: HÀNG TRƯỢNG PHU GIÁC NGỘ

*Tâm bi rất phong phú  
Lợi tha đã sinh vui  
Người tâm bi nghèo cùng  
Không thể tham vui này.  
Ngu buộc, ái tự tại  
Tâm bi liền rời xa  
Tâm bi đã bỏ đi  
Các khổ cùng đến tự.*

Ái tự tại là ở trong sinh tử muốn phân chia khổ đau cho người khác để cùng xoay trở lại sinh tử. Tâm bi là đối với chúng sinh nơi thế gian phân chia niềm an lạc tịch diệt để cùng nhau rời bỏ. Người có tâm ái thích ở nơi ba cõi. Người biết ái là sai lầm thì vui thích Niết-bàn. Người tạo lợi ích cho người khác thì vui thích tâm bi. Người ái tự tại thường vui thích thế gian, nên thọ thân là niềm vui của chính họ. Người bi tự tại thường vui thích thọ thân, làm cho người khác an vui. Người ái tự tại thường vui thích với niềm vui của bản thân để tự ràng buộc lấy mình. Người có tâm bi luôn luôn vì mong muốn ban niềm vui cho người khác nên tự ràng buộc lấy mình. Người ái tự tại thường vì niềm vui của bản thân nên không có sự chán mệt. Người có tâm bi vì ban niềm vui cho người khác nên không hề chán mệt. Người ít ngu ái, không yêu thích mình cũng không yêu thương người khác. Bồ-tát cũng yêu chính mình. Chúng sinh ngu si thường vì mình, thật ra là vì người khác.

-----

## Phẩm 22: ĐẠI TRƯỞNG PHU

Tâm bi của Bồ-tát chỉ có một việc làm cho bức bách, đó là việc người khác luôn bị khổ đau bức bách, ngoài ra không có việc gì khác. Đó gọi là thành tựu bi tỳ. Rồi bỏ Niết-bàn như từ bỏ khổ đau, nhận chịu có thân như giữ lấy giải thoát, ban lợi lạc cho thế gian gọi là bi. Biết công đức của Niết-bàn, tội lỗi nơi sinh tử nhưng không xả bỏ pháp hữu vi, như thế tất cả đều là công đức của đại bi. Tất cả xứ xa lìa dục, lấy Niết-bàn làm thể mà không giữ lấy Niết-bàn, ấy gọi là người dũng mãnh. Vì nhân duyên đại bi nên có thể vào ra sinh tử, xoay vòng tới lui, quán xét các cõi tận diệt, biết rõ chúng sinh là đau khổ nên cứu giúp, nên vì họ làm nơi nương tựa. Tâm giữ lấy đại bi, chán ghét thân mình, cầu thân mười lực, ở nơi đại bi đạt được công đức xứ phi xứ. Như Chuyển luân Thánh vương, tuy có ngàn người con, nhưng yêu quý người đầy đủ tướng tốt. Đức Phật cũng như vậy, đối với tất cả chúng sinh chỉ yêu thương người có tâm bi. Chỉ luôn làm phước mà không có trí, không có bi, gọi là trưởng phu. Có phước có trí gọi là trưởng phu thiện. Nếu tu phước, tu trí, tu bi thì gọi là Đại trưởng phu. Người cần phải có tâm bi. Người có tâm bi thích ứng cùng với mọi thứ nói năng. Người kính lễ bi là hành đầy đủ tất cả công đức.

-----

## Phẩm 23: NÓI VỀ BI

Các hàng trời, người, A-tu-la... trong thế gian, thọ thân với muôn vàn đau khổ, chỉ có Bồ-tát thấu suốt tận cùng bi ấy, biết rõ tất cả pháp thiện đều lấy bi làm đầu. Người trí nên biết, giống như tất cả các chữ, Tất đàn làm đầu, tất cả pháp thiện đều đi vào trong bi. Tựa như một nhà, các sắc đều hội nhập. Nếu thấy hư không thanh tịnh thì thấy đại bi thanh tịnh, thấy hư không vô biên thì đại bi cũng vô biên. Đức Phật dạy: Nếu muốn hiện tiền thấy Ta, cần phải cung kính đại bi. Nếu muốn thấy Ta cần phải quán xét ba cõi đều nhận chịu khổ đau. Khổ đau vô biên nên đại bi cũng vô biên. Khổ đau an trụ nên đại bi cũng an trụ. Đại bi đang an trụ tại nơi nào? Ở trong muôn vàn khổ đau nơi tham dục, sân hận, ngu si, sinh lão bệnh tử của tất cả chúng sinh và các quyến thuộc mà an trụ. Có tâm đại bi nên có thể biết rõ sự khổ đau của người khác. Đây gọi là cùng Phật an trụ. Có tất cả công đức của ba loại thí nuôi dưỡng thân, giống như sữa mẹ, đó gọi là đại bi.

-----

## Phẩm 24: THÍ BI TỊNH

Giống như núi Tuyết sản sinh tất cả loại thuốc, núi Tuyết đại bi sản sinh ba loại thí, tất cả công đức, ngoại trừ bi ra càng không có pháp nào có thể tạo niềm vui cho thế gian. Thí làm thể của bi có thể tạo ra muôn vàn niềm vui cho thế gian. Quả báo vô thượng được thành tựu nhờ vào ba loại thí. Bi là nhân của ba loại thí. Tổ mẫu của chúng sinh có thể sinh ra Như Lai, tất cả chúng sinh đều quy y nơi bậc tối thắng vô thượng có ai là không cung kính, có thể sinh ra ba loại thí đó gọi là đại bi. Công đức đại bi của Bồ-tát vô cùng nhiều, an trụ ở trong tâm. Chỉ có một việc không thể xa rời, không có nhiệm chấp, đó là việc thường làm lợi ích cho mọi người không hề có tâm chán mệt, nên niềm vui thế gian, xuất thế gian và niềm vui lợi tha đều sinh ra từ tâm bi. Vì thế tôi nay cung kính đối với bi. Đại bi là luôn tạo lợi ích cho thế gian, nên tôi cũng cung kính muôn vàn công đức. Thật sự như đã nói, có hai loại công đức tối thắng, đó là luôn tạo lợi ích cho người khác và tự làm thanh tịnh tâm bi. Bi luôn làm thanh tịnh bố thí, vì thế tôi nay ái kính bố thí, luôn trang nghiêm nơi bi, tôi cũng ái kính bi, cùng những người có chung ý bi, lại cũng ái kính bi, luôn làm thanh tịnh của thể tâm. Thí luôn làm thanh tịnh nghiệp đạo. Có thể làm thanh tịnh thể tâm, có thể làm thanh tịnh nghiệp đạo, tức là có thể làm thanh tịnh đạo Niết-bàn, có thể làm thanh tịnh đạo Bồ-đề vô thượng. Bi luôn làm thanh tịnh sự xả bỏ. Không có bi là nhiệm cấu nơi xả bỏ. Thí luôn làm thanh tịnh bi, bi luôn làm thanh tịnh thí, đó gọi là làm đốn nghiêm thế gian. Đại bi lại cũng như thế. Chúng sinh ở thế gian bị mặt trời phiền não thiêu đốt bức bách. Người đạt được tâm bi đều sinh ra mát mẻ vui tươi, giống như lúc mùa hạ nóng bức có được làn gió mát lạnh thì mọi sự nóng bức đều dừng dứt.

-----

## Phẩm 25: ÁI BI THẮNG

Thí duyên thủ, thủ duyên ái, có ái thì có thủ, không có ái thì không có thủ. Có bi nhất định có xả, không có bi cũng không có xả. Vì ái nên thủ lớn mạnh, vì xả nên bi tăng trưởng. Do tham ái nên sinh thọ. Ghét oán lỗi lầm ấy nên sinh trưởng tâm bi. Ái tăng trưởng làm cho bản thân mình vui sướng thì hại đến người khác. Bi tăng trưởng có thể ban cho người khác vui sướng còn bản thân mình thì khổ. Ái tăng trưởng mà hại đến người khác, điều đó chẳng phải là hiếm có. Người có tâm bi, xả bỏ thân mạng của mình ban vui cho người khác, đó là điều hiếm có. Người tham ái gọi là hạng người ngu si, hèn kém, thường ở nơi bần cùng, nhận chịu mọi khổ não. Người có công đức của bi thường ở nơi giàu sang. Người tham ái không thể đoạn dứt, có lúc dừng chân đạt được trí tuệ thì có thể dừng bước để đoạn tuyệt. Người được tâm bi không có dừng chân, vì thường bố thí cho mọi người. Người có tâm ái có thể chiêu tập tất cả các khổ, trở thành nỗi khổ đau to lớn. Người có tâm bi có thể sinh ra tất cả công đức. Nếu bi không xả bỏ, không làm thanh tịnh nghiệp là điều mình không mong muốn. Giả sử bi không thể cứu giúp thì mình cũng không mong muốn. Nếu bi không vui mừng cầu quả Bồ-đề thì cũng chẳng phải sự mong muốn của mình. Người có tâm ái luôn luôn sinh ra tất cả khổ đau. Người có tâm bi luôn luôn sinh ra tất cả an lạc. Từ nơi tâm bi phát khởi nghiệp thân khẩu, gọi là nghiệp thù thắng. Người có tâm bi luôn có thể tạo sự an vui vô tận cho tất cả chúng sinh.

-----

## Phẩm 26: TRÍ BI GIẢI THOÁT

Hai việc trí - bi, việc nào là tốt hơn? Người trí chỉ có thể tự mình quy y, người bi luôn luôn khiến cho người khác quy y đạo vô thượng. Có bi không có trí, chẳng phải là sự mến mộ của người trí. Có trí không có bi cũng không phải là sự yêu thích của người trí. Có thể gây chướng ngại nơi đạo vô thượng, nếu trí không tương ứng với tâm bi. Cũng có thể gây chướng ngại cho trí nơi đạo vô thượng. Bồ-tát do vì có trí, nên một niệm không vui thích nơi sinh tử, do vì bi nên không ham muốn giải thoát, vì giải thoát như cam lồ, người bi cho là không ý vị. Như thức ăn ngon không có muối, cho là không ý vị. Giải thoát tuy ngọt ngào nếu không có tâm bi thì Bồ-tát cho là không ý vị. Nếu đại bi cùng với giải thoát, biệt giải thoát, đều nên kính lễ, vì đại bi là mẹ của chư Phật. Giải thoát gọi là mãi mãi diệt trừ tất cả sự việc không còn gì khác. Tâm bi như câu chú thiện, có thể chú nguyện cho người chết sống lại. Nếu thọ thân sinh tử liên tục không dứt, thì đó là lỗi về thường. Nếu chấp giữ lấy giải thoát đó là lỗi về đoạn. Lìa bỏ cả hai bên nên gọi là Phật cứu độ tất cả chúng sinh. Nếu không có Đức Phật thì không có giải thoát, nếu không có tâm bi thì cũng không có Phật. Bi có thể phát sinh giải thoát, do điều này nên Bồ-tát giữ lấy bi. Thể của bi là một nhưng có thể thực hiện hai việc: Một là có thể cứu giúp chúng sinh. Hai là có thể phát sinh chủng trí của Phật.

-----

## Phẩm 27: PHÁT NGUYỆN

Bồ-tát tư duy: Tất cả chúng sinh cùng có vô lượng loại khổ đau, ta nên phát khởi tâm bi, thành tựu Nhất thiết chủng trí, diệt trừ vô số thứ khổ đau mà tất cả chúng sinh cùng có. Bồ-tát thấy hết thấy các loài chìm đắm trong biển khổ sinh tử vô lượng vô biên, nên có được tâm bi bình đẳng. Người ngu si ràng buộc không biết nẻo giải thoát vui thích nên sinh tâm buông bỏ. Nỗi đau khổ to lớn của thế gian sinh ra tâm bi thù thắng của ta.

Bồ-tát lại suy nghĩ: Có tâm bi quán xét chúng sinh đau khổ chưa đạt được đạo quả Bồ-đề, ta làm sao khiến cho chúng sinh đạt được đạo giải thoát?

Bồ-tát tư duy: Phước của ta thật ít ỏi so với tất cả thế gian, nên nay ta không thể nào cứu giúp chúng sinh.

Bồ-tát tư duy: Ta nên làm đại thân hữu đối với chúng sinh trong ba cõi, chúng sinh luôn luôn bị bức bách do thân khổ tâm khổ, nên nay ta gọi là người sống không gây tạo ác.

Bồ-tát tư duy: Thân ta sống không thể phá tan đau khổ của thế gian, không thể đem lại lợi ích cho chúng sinh thì ta thọ dụng thân này làm gì?

Bồ-tát tư duy: Ta là thân hữu của tất cả chúng sinh, ta nên nuôi dạy, đối với hàng oan gia nên thực hành lợi ích lớn.

Bồ-tát tư duy: Tất cả chúng sinh có thể vì ta tạo nghiệp đúng đắn, thiện, không khiến cho một chúng sinh nào tác ý không đúng đắn.

Bồ-tát tư duy như vậy: Gọi là lợi tha, ấy là cầu tướng của người khác, đều không thể thủ đắc hoàn toàn như bản thân mình. Tại sao? Do vì người khác tức là lợi mình.

Bồ-tát tư duy: Nếu có thể có chốn nguyện khiến cho đau khổ nơi thân tâm của tất cả chúng sinh, trong một lúc cùng tụ tập đến nơi thân ta, ta luôn vì họ thọ nhận, khiến họ được an vui không lấy gì làm đau khổ.

Bồ-tát tư duy: Ta ở trong đạo Bồ-đề an trụ nơi tất cả các khổ hiện có, ta đều có thể nhẫn chịu. Vì sao? Vì chúng sinh đắm chìm trong biển khổ sinh tử nhưng ta không thể độ thoát.

Bồ-tát tư duy: Tuy có kiết sử nặng nề khiến đạo quả Bồ-đề khó có được, như vậy chỉ có hai việc Bi - Trí làm bạn với tâm suốt đời không hề chán mệt.

Bồ-tát tư duy: Đấng Thiện Thệ vốn hành đạo, nay ta nên thuận



theo đó mà đi. Nay ta ở nơi thế gian đem tâm bi ban phát cho chúng sinh, nên suy nghĩ, ta như chúng sinh không khác.

Bồ-tát tư duy: Ta nay vì thế gian làm chỗ nương tựa, cứu giúp nên phát thệ nguyện rộng lớn: Nguyện tu đại trang nghiêm, trí tuệ làm bạn tốt, con nay mầm trí tuệ của Phật sắp phát sinh.

Bồ-tát tư duy: Ta muốn diệt trừ đau khổ của chúng sinh, khiến cho hết thảy đều được an vui, muốn làm tất cả các công việc, thường đem tâm bi chỉ dạy cho muôn loài.

Bồ-tát tư duy: Khổ đau của sinh tử nghe hãy còn chán ngán, người có tâm bi có thể nhẫn chịu được khổ đau của thế gian, vì tâm bi hướng về cửa không còn sinh tử.

Bồ-tát tư duy: Khổ đau của sinh tử thật đáng chán ghét, mong muốn đi vào Niết-bàn, những lời đại bi nói: Chúng sinh khổ não chưa độ, làm thế nào từ bỏ mà đi?

Bồ-tát tư duy: Hữu vi gồm đủ mọi thứ khổ đau, Niết-bàn là sự an lạc xuất thế gian. Nay ta biết rõ sinh tử là hữu vi đau khổ - Niết-bàn là vô vi an lạc, nhưng tâm bi thường vui thích với ba loại thí.

Bồ-tát tư duy: Ta rất sợ các cõi, vì tâm bi cứu giúp chúng sinh nên vui vẻ ở nơi các cõi. Tâm bi nói với Bồ-tát: Ta luôn khiến ông ở mãi nơi sinh tử không rời xa ông. Vì sao? Là vì báo ân.

Bồ-tát tư duy: An lạc của giải thoát là thức ăn để độ chúng sinh hãy còn không muốn, tâm bi ngăn ta khiến không được ăn, huống là niềm vui không bền chắc nơi sinh tử.

Bồ-tát tư duy: Bạc nhất trong tất cả mọi thứ an lạc được Đức Phật giảng nói là Niết-bàn. Niết-bàn này tuy an lạc nhưng trí ta không muốn đi đến. Sở dĩ trí không muốn đi đến là vì có bi hòa hợp.

Bồ-tát tư duy: Ta nay cung kính hướng đến Niết-bàn. Vì sao như vậy? Vì trong Niết-bàn không còn sinh lão bệnh tử. Niết-bàn tuy an lạc nhưng tâm bi luôn dẫn dắt, vì chúng sinh không thể đi đến. Tâm bi là mẹ của chư Phật, vì thế không thể xả bỏ mà hướng tới Niết-bàn. Nếu Niết-bàn ở ngay đây ta hãy còn không chứng, huống là xả bỏ chúng sinh để hướng về Niết-bàn.

Bồ-tát tư duy: Ta muốn hướng đến Niết-bàn, bi là mẹ của chư Phật ở cạnh ta, ban cho dòng sữa. Làm thế nào xa rời để đi đến Bồ-đề vô thượng? Giả như không ban lợi lạc cho chúng sinh thì ta cũng không mong cầu, huống lại là Niết-bàn.

Bồ-tát tư duy: Không nên hướng đến Niết-bàn mà xả bỏ chúng sinh không nơi nương tựa. Vì tâm bi nên khiến cho ta không chứng

Niết-bàn. Niết-bàn là tận cùng nơi biên vực sinh, nếu người không sinh sao có thể cứu vớt chúng sinh?

Bồ-tát tư duy: Người thọ sinh có hai thứ an vui: Một là an vui do cứu giúp chúng sinh. Hai là vui sướng được giải thoát. Ta làm sao xả bỏ hai thứ an vui để giữ lấy một điều an vui?

Bồ-tát tư duy: Tất cả phàm phu thấy đều có tánh Nhất thiết chủng trí, nên đối với Nhất thiết chủng trí thì phàm phu dễ dàng đạt được. Vì thế nên ta yêu quý phàm phu mà không quý trọng giải thoát.

Bồ-tát tư duy: Tùy theo nơi nào có chúng sinh đau khổ thì ở đó có tâm bi được sinh ra và lớn mạnh, vì thế nên ta vui thích ở trong đó. Bồ-tát nói với tâm bi: Người khiến cho ta được thanh tịnh tăng trưởng, làm cho tất cả chúng sinh đều được thanh tịnh, đều được tăng trưởng. Bồ-tát nói với tâm bi: Chúng sinh còn đau khổ, vì sự bức bách của trăm ngàn điều khổ não. Hôm nay nên khiến cho chúng sinh nhất định đạt được an lạc, nên cùng với ta lo liệu xong việc này. Bồ-tát nói với tâm bi: Chúng sinh bị tham ái ràng buộc, bị cái chết thâm tóm, thấy chúng sinh ở thế gian không nơi quay về, không chốn nương cậy, vì cứu độ chúng sinh nên nhận chịu muôn vàn đau khổ.

Bồ-tát tư duy: Ta quý kính bậc đại trưởng phu, thấy có chúng sinh rơi vào trong đau khổ, liền xả bỏ sự an lạc của Niết-bàn, vì nhằm đem lại an vui cho chúng sinh nên tự mình cố gắng thực hành việc này.

Bồ-tát tư duy: Dốc cứu độ chúng sinh đạt được nhân vô sinh, trí quyết định nên được thọ ký. Người được thọ ký đó ta nay phải cung kính cúng dường.

Bồ-tát tư duy: Đức Phật đạt đến mắt thanh tịnh, thấy khắp, khiến con hiện tiền chấp tay thỉnh cầu Đức Phật, nguyện xin thọ ký cho con!

-----

## Phẩm 28: ĐĂNG ĐÔNG PHÁT NGUYỆN

Hiện tại đối trước mười phương chư Phật, vì sự nghiệp cứu độ chúng sinh, con nay xin phát nguyện Bồ-đề: Tất cả việc làm của chúng sinh con đều có thể cố gắng thực hiện. Chư Phật đại bi đều khen ngợi chúng con: Lành thay!

Con hiện có, hoặc trí hoặc phước, khiến con làm cho tất cả những ai không nơi chốn quy y đều được giải thoát. Thế Tôn khiến cho con luôn không ưa thích tâm của hàng tiểu trí. Thế Tôn khiến cho con đạt đầy đủ mười lực như Thế Tôn. Nếu lửa dữ kiết sử thiêu đốt tâm của chúng sinh, xin khiến con dùng nước pháp dập tắt ngay lửa dữ ấy, phá trừ ma oán, đạt được trí tuệ của bậc Hiền Thánh, được chuyển pháp luân, dẹp tan phiền não cho tất cả muôn loài. Tùy thuận nơi hết thấy chúng sinh, con đều cùng một lúc vì họ chuyển pháp luân, tất cả phước đã tạo đều dùng làm việc này. Nhờ phước đức ấy, khiến con đạt được Pháp thân tối thắng, giống như hư không hiện bày khắp mọi nơi, đạt được hai loại thân để giáo hóa thế gian. Con nhờ phước này để hòa hợp với chư Phật, khiến cho các chúng sinh không người cứu giúp đều được giải thoát. Vô số các loại phiền não có tướng sai khác có thể làm nhân của khổ, do phước hiện có của con, dùng diệu lực của trí tuệ diệt trừ mọi khổ nạn cho chúng sinh, xin khiến con đem phước này tạo nên ý vị an lạc cho tất cả muôn loài khắp cõi hư không. Xin khiến cho con thường được viên mãn sở nguyện, là đối với đám giặc cướp ám, cái (những thứ ngăn che trí tuệ), thường cướp đoạt công đức của thế gian, đều phải khiếp sợ. Xin khiến cho con nhờ vào phước ấy để cứu giúp thấu giữ tất cả chúng sinh. Tùy theo thế gian an trụ bao nhiêu thời gian thì pháp thiện của con cũng an trụ bấy nhiêu. Nhờ vào pháp thiện của con nên tất cả thế gian và xuất thế gian thấy đều xa lìa khổ đau đạt được yên vui, thường trong một lúc hòa hợp với tất cả chúng sinh.

Bồ-tát tư duy: Từ nay trở đi, con thường thuận theo lời thỉnh cầu của người xin - nhận lãnh sự sai khiến, chỉ dạy. Từ nay trở đi con thường đối với thân mình phát sinh tin hiểu sâu xa không sinh ý tưởng khác, bao nhiêu mong muốn theo đó ban cho khiến được đầy đủ.

Bồ-tát tư duy: Xin khiến cho con từ nay cho đến lúc đạt đạo quả Bồ-đề không có một lúc nào thân không gặp Phật.

Bồ-tát tư duy: Khiến cho con từ nay, mãi mãi rời xa sinh tử, giả như lúc con không gặp Phật, không có một sát na nào lìa bỏ tâm bi.

Bồ-tát tư duy: Xin khiến con mau chóng đạt đến đạo quả Phật đà

thấy rõ những khổ đau cùng cực mà chúng sinh nhận chịu đã từng bức não thân con, con đều thay họ để thọ nhận. Xin khiến cho thân con đạt được tâm bi gắn bó tận cùng. Xin khiến cho thân con đạt được thân thọ nhận trí Phật giải thoát. Xin khiến cho tâm bi của con giống như hư không, tất cả núi sông, cây cỏ, chim chóc, thú vật, đều nương vào hư không an trụ. Tất cả chúng sinh nơi hết thảy mọi lúc, đều đi vào tâm bi của con, thiện căn của con nương vào tất cả chúng sinh mà được an lập. Dùng những phước thiện của con trở lại ban cho hết thảy chúng sinh, đạt được quả giải thoát. Tất cả đường sá, cầu cống, ghe thuyền, phương sở, đều là của chúng sinh cùng có. Xin khiến cho tất cả các phước thiện của con cũng là của tất cả chúng sinh cùng có.

Bồ-tát tư duy: Đất nước gió lửa mà tất cả chúng sinh cùng có, khiến cho các phước thiện vốn tu tập của con cũng là của tất cả chúng sinh cùng có. Thiện căn con đạt được, nhờ vào tất cả chúng sinh, hồi hướng ban cho tất cả chúng sinh đạt được trí vô ngại.

Bồ-tát tư duy: Các phước thiện con đã tạo xin khiến cho tất cả chúng sinh được xa rời cảnh giới của quân ma, đi vào cảnh giới của chư Phật. Xin khiến cho con đạt được trí tuệ hiện tiền luôn gồm đủ mười Ba-la-mật như trí Phật, khiến cho tất cả chúng sinh luôn được an lạc ổn định, đạt được tâm bất động, hết thảy khổ não hiện có của tất cả chúng sinh đều khiến cứu giúp lẫn nhau. Bồ-tát nói với phước đức: Tất cả chúng sinh bị vô minh che lấp, không biết mình đau khổ, người khác đau khổ., ông nên mở bày chỉ dẫn.

Lúc Bồ-tát hành bố thí tịnh thủy, luôn khiến cho tất cả chúng sinh trừ hết cơn khát ái của kiết sử, đạt được tâm bi nơi đạo vô thượng. Khi con ban cho nước, nguyện cho tất cả chúng sinh tránh khỏi nẻo tham ái vây buộc, luôn luôn được tự tại, được dồi dào pháp tài, khiến phước thiện của con như sông biển. Hoa tâm từ không cấu nhiễm, trì giới làm cội rễ, bố thí giống như dòng nước cuộn cuộn, trừ hết cơn khát khổ đau của chúng sinh, xin khiến cho tâm bi của con luôn như sông lớn.

Bồ-tát tư duy: Tâm bi của con như biển rộng. Giới tịnh như hải triều, nhẫn nhục như sóng dậy, trí tuệ như biển động, tâm từ như nước cùng một vị. Tất cả những người con đã bố thí khiến cho họ thành tựu tâm từ như biển, khiến cho phước bố thí được vị cam lồ của tâm bi, trừ hết sinh già bệnh chết của chúng sinh.

-----

## Phẩm 29: PHÁT NGUYỆN THÙ THẮNG

Nếu lúc con ở nơi tất cả chúng sinh, phát khởi tâm bi ban cho lợi lạc, nguyện làm cho đại bi thêm kiên cố, dùng tâm bi diệt trừ đau khổ của chúng sinh, đều khiến họ cùng đến vây quanh nơi con. Nay con đem phước của vô úy thí này, khiến cho tất cả chúng sinh đều đạt được đại bi. Nay con với những công đức nhân nhục hiện có, ở đời vị lai khi kiếp nạn đao binh dấy khởi, xin đem tâm bi của con diệt trừ tâm sân hận của tất cả chúng sinh. Do công đức bố thí thức ăn, khi kiếp nạn đói khát xảy ra, xin khiến cho tất cả chúng sinh được ăn uống đầy đủ. Nhờ công đức bố thí nước uống cho chúng sinh, xin khiến cho tâm bi thành tựu, an trụ trong tâm của tất cả chúng sinh. Do công đức bố thí y phục cho chúng sinh xin khiến mọi chúng sinh có được tâm hổ thẹn. Nhờ công đức của nhân duyên bố thí đèn sáng cho Phật, khiến cho con ở đời vị lai đạt được mặt trời của Phật trừ diệt tất cả tối tăm. Nhờ công đức bố thí mắt xin khiến cho con ở đời vị lai, mong cho tất cả chúng sinh mau chóng đạt được mắt Phật. Nhờ công đức của con từng xả bỏ đầu óc tay chân v.v... xin khiến cho tất cả chúng sinh đều hưởng về tâm Bồ-đề. Do công đức của nhân duyên bố thí thuốc thang của con, xin khiến cho tất cả chúng sinh trừ sạch mọi thứ khổ của sinh già bệnh chết. Nhờ nhân duyên của công đức con chỉ dạy người khác cung cấp cho chúng sinh, xin khiến cho tất cả chúng sinh thành tựu được đạo Bồ-đề vô lậu vô thượng. Do công đức của nhân duyên con dùng cờ hoa, lọng báu cúng dường nơi tháp Phật, xin khiến cho hết thảy chúng sinh đạt được phước đức cao xa thù thắng. Nhờ công đức của nhân duyên con dùng cờ phướn cúng dường xá-lợi, xin khiến cho mọi chúng sinh diệt trừ tối tăm, có được ánh sáng. Do nhân duyên con cúng dường tiếng linh, xin khiến cho tất cả có được âm thanh của Phạm thiên. Nhờ công đức của nhân duyên cúng dường hương hoa, anh lạc, xin khiến cho tất cả chúng sinh trừ sạch các thứ kiết sử cấu nhiễm và mọi phiền não xú uế. Nhờ công đức của nhân duyên cúng dường Tam bảo, xin khiến cho tất cả chúng sinh thường xuyên gặp Tam bảo, không hề thiếu sót. Nhờ công đức của nhân duyên con ở trong đường hiểm trở, vì các thương nhân trừ hết nỗi sợ hãi, xin khiến cho hết thảy chúng sinh ra khỏi sự sợ hãi sinh tử. Nhờ nhân duyên là công đức con cứu chúng sinh thoát nạn nơi biển cả, xin khiến cho tất cả chúng sinh vượt qua biển cả sinh tử. Nhờ nhân duyên là công đức của thiện căn thanh tịnh nơi con hiện có, xin khiến cho tất cả chúng sinh dẹp tan bốn loại ma, thành tựu được chánh giác, con sẽ đạt được tam Bồ-

đề. Con ở nơi chúng sinh tuy nói lời như vậy, là vì muốn an ủi họ nên nói lời như vậy: Nhờ công đức này xin khiến cho tất cả chúng sinh đạt được Bồ-đề vô thượng. Bồ-đề của tất cả chúng sinh tức là Bồ-đề của con. Tất cả chúng sinh bị ngu si che lấp đều khiến đạt được Bồ-đề vô thượng. Nhờ công đức của nhân duyên này xin khiến cho tất cả chúng sinh thành tựu quả Phật trước và con thành tựu quả Phật cuối cùng. Nhờ công đức của nhân duyên con luôn qua lại trong cõi sinh tử, xin khiến cho hết thảy chúng sinh đều được thành Phật. Nhờ công đức của nhân duyên con phát khởi tâm thiện, xin khiến cho tất cả chúng sinh đều đạt được trí Phật. Nếu có người nào thấy nghe, thọ trì, đọc tụng, đều là nhân của việc thực hiện đạt đến Bồ-đề vô thượng. Con mong muốn làm viên mãn tất cả ý nguyện của chúng sinh. Vì nguyện con chưa mãn, nếu con thấy chúng sinh đau khổ và nghe tiếng than khóc của họ, nhờ công đức này xin khiến cho tất cả chúng sinh đều được làm Phật, mọi người đều hoan hỷ khi nhìn ngắm. Giả như con tu các hạnh thiện không thể khiến cho tất cả chúng sinh làm Phật, con hãy còn không vui lắng nghe, hướng hồ là lại thực hành. Bồ-tát nói với công đức: Ông nếu không thể ủng hộ chúng sinh làm nơi nương dựa cho họ, ta cũng không muốn nơi ông có được quả báo. Vì sao? Vì chúng sinh tu phước là không phải vì chính bản thân mình. Nếu chúng sinh không còn, thì tâm thiện của ta giống như hư không, ở trong ba thời ban phát an lạc cho chúng sinh, bố thí nhờ tâm Bồ-đề, được bậc trượng phu thù thắng xót thương phát nguyện, đây gọi là nói về tâm bi, cũng gọi là năm loại nêu giảng, cũng gọi là cứu độ chúng sinh, gọi chung là Đại trượng phu hành hiền. Có năm trăm kệ, cổ thư có tám trăm kệ. Đại Bồ-tát Đề Bà La là vị A-xà-lê nơi Độc Tử Bộ, sinh tại phương Nam, đã làm xong luận này.

